TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/KDTM-ST
Ngày: 18- 5-2020
V/v "tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA- TỈNH LONG AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Kim Tiến
2. Ông: Nguyễn Văn Ghên

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 33/2019/TLST-KDTM ngày 13/12/2019 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐST-KDTM ngày 20/3/2020 và thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01/2020/TB-TA ngày 16/4/2020, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Sản xuất VSL (gọi tắt là Công ty VSL);

Địa chỉ: đường A, phường B, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Quân T - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Châu Ngọc Q, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số 151/1D, Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo văn bản ủy quyền lập ngày 09/3/2020, (có mặt).

2. *Bị đơn*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn TDQ Việt Nam (gọi tắt là Công ty TDQ).

Địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp Hải Sơn, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà X Y – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu dân cư A, xã B, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Theo văn bản ủy quyền lập ngày 17/02/2020, (có mặt).

3. *Người làm chứng*: Ông Phan Diệu Q (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2019 của Công ty VSL, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 26/10/2016, Công ty TNHH Thương mại Sản xuất VSL (Công ty VSL) có ký kết với Công ty TNHH TDQ Việt Nam (Công ty TDQ) hợp đồng mua bán máy móc thiết bị. Cụ thể: Giá trị hợp đồng là 223.700.000 đồng, số lượng 01 bộ, đơn giá chưa thuế: 203.363.636 đồng, thuế giá trị gia tăng 20.336.364 đồng, Công ty TDQ đã thanh toán trước 156.590.000 đồng (bằng 70% giá trị hợp đồng), còn nợ lại số tiền 67.110.000 đồng, hai bên thỏa thuận sẽ thanh toán sau khi bên bán hoàn thành nghiệm thu máy móc. Ngày 28/10/2016, thực hiện hợp đồng Công ty VSL đã giao số hàng hóa nói trên cho Công ty TDQ, hợp đồng chưa được nghiệm thu trên thực tế. Lý do: Ngày 28/10/2016, trong quá trình giao máy, bộ phận kỹ thuật của TDQ tiến hành đưa máy vào vị trí, sau đó lắp ráp. Trong quá trình đưa máy vào vị trí thì bộ phận kỹ thuật Công ty TDQ làm lật máy đè vào nhân viên kỹ thuật của Công ty VSL, tên là Phan Diệu Q. Anh Quang bị thương tích nặng, máy bị lật bị hư hỏng nên không tiến hành lắp máy được. Công ty VSL trực tiếp đưa đi cấp cứu, Công ty TDQ bồi thường 60.000.000 đồng trong khi chi phí điều trị của ông Quang là 238.000.000 đồng.

Nhận thấy, việc làm đổ máy dẫn đến hư hỏng, không tiến hành nghiệm thu được theo hợp đồng là lỗi của Công ty TDQ. Nay Công ty VSL giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Công ty TDQ phải thanh toán công nợ còn thiếu là 67.110.000 đồng và tiền lãi suất phát sinh từ ngày 12/11/2016 cho đến ngày 30/11/2019 do chậm nghĩa vụ thanh toán với mức lãi suất 13.5%/năm ,thành tiền là 27.626.337 đồng. Tổng cộng số tiền mà Công ty TDQ phải thanh toán là 94.736.337 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Bà Lý thống nhất xác nhận hai bên có giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa như như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày. Sau khi ký hợp

đồng thì Công ty TDQ đã giao trước số tiền 70% giá trị hợp đồng, số tiền là 156.590.000 đồng.

Vào ngày 28/10/2016, Công ty VSL vận chuyển máy đến xưởng của Công ty TDQ nhưng trong quá trình vận chuyển, lắp máy thì nhân viên Công ty VSL đã làm đổ máy dẫn đến máy bị hư hỏng nặng, không đưa vào sử dụng được

Công ty TDQ đã thông báo cho Công ty VSL để sửa chữa, nhưng Công ty VSL thông báo là không sửa chữa được, do đó bị đơn đã phải thuê bên thứ 3 để sửa chữa máy móc, việc này bị đơn có báo cho Công ty VSL biết và nhận được sự đồng ý, nhưng việc thương lượng này chỉ thực hiện qua điện thoại, không có văn bản chứng từ.

Chi phí thuê sửa chữa máy là 28.000 Nhân dân tệ, quy đổi khoảng 91.812.000 đồng, Công ty TDQ thanh toán tiền sửa chữa vào ngày 29/3/2017 và 20/4/2017. Việc mua bán hàng hóa giữa hai bên chưa được nghiệm thu do bên bán đã vi phạm hợp đồng mua bán, đây là lỗi của bên bán. Do đó Công ty TDQ chỉ đồng ý thanh toán số tiền công nợ còn thiếu là 67.110.000 đồng, không đồng ý trả tiền lãi phát sinh trên số công nợ.

Ông Phan Diệu Q vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 26/3/2020, ông trình bày:

Trước đây ông là nhân viên kỹ thuật của Công ty VSL, ngày 28/102/108 được phân công của công ty nên ông đi giao và lắp đặt máy tại Công ty TDQ theo hợp đồng kinh tế mà hai bên đã ký kết. Khi vận chuyển máy vào vị trí lắp đặt bằng xe nâng do nhân viên của Công ty TDQ điều khiển nhưng thao tác không đúng kỹ thuật dẫn tới máy bị ngã đổ, đè vào người ông gây thương tích. Khi bị thương tích Công ty TDQ có bồi thường cho ông một phần chi phí điều trị với số tiền là 60.000.000 đồng. Ông Q xác định đây hoàn toàn là lỗi do nhân viên Công ty TDQ gây ra dẫn đến không thể nghiệm thu máy theo hợp đồng được.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung kiến gì thêm.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ theo pháp luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật tố tụng của dân sự.

Về nội dung vụ án:

Qua lời trình của đương sự và diễn biến tại phiên tòa có cơ sở để xác định hai bên đương sự có giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn đồng ý thanh toán công nợ cho nguyên đơn số tiền 67.110.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Về việc lắp đặt máy móc, thì do trong quá trình vận chuyển, lắp đặt đã xảy ra sự cố. Người đại diện theo nủy quyền của nguyên đơn cho rằng lỗi là do nhân viên của Công ty TDQ gây ra là có

căn cứ. Việc chậm thanh toán công nợ dẫn đến nợ kéo dài nhưng bị đơn không có thiện chí trả nợ từ năm 2017 cho đến nay nên buộc bị đơn phải thanh toán tiền lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ có có căn cứ, phù hợp với Điều 301 của Luật Thương mại năm 2005 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Về quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, bị đơn và cũng là nơi thực hiện hợp đồng tại ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Căn cứ vào Điều 30, 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. *Về nội dung*:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cũng như các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp có căn cứ để xác định, giữa Công ty VSL và Công ty Tân Minh Quang có thỏa thuận giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa vào ngày 26/10/2016, đối tượng của hợp đồng là máy móc, thiết bị.

Theo Công ty VSL trình bày thì vào ngày 28/10/2016, Công ty VSL vận chuyển máy đến xưởng của Công ty TDQ để tiến hành lắp máy và nghiệm thu kỹ thuật, lắp máy thì nhân viên Công ty VSL đã làm đổ máy dẫn đến máy bị hư hỏng nặng, không đưa vào sử dụng được.

Ngược lại, người đại diện theo ủy quyền của Công ty TDQ cho rằng quá trình lắp máy nhân viên của Công ty VSL di chuyển máy làm ngã đổ gây hư hỏng máy.

Xét thấy, các bên đều cho rằng quá trình vận chuyển máy vào vị trí để lắp máy bên nào cũng cho rằng nhân viên của đối tác vận chuyển làm ngã máy dẫn đến hư hỏng. Theo bản tường trình của ông Phạm Diệu Q là nhân viên kỹ thuật của Công ty VSL thì vào ngày 28/10/2016 công ty VSL có tiến hành giao máy tiện cho Công ty TDQ tại xưởng của Công ty TDQ, nhân viên của Công ty TDQ vận chuyển bằng xe nâng của Công ty TDQ vận chuyển máy vào nơi lắp đặt nhưng do thao tác của nhân viên không đúng kỹ thuật gây lật máy và đè vào người của anh Quang gây thương tích nên không hoàn tất các thủ tục và ký biên bản bàn giao giữa hai bên được.

Lời trình bày trên của ông Quang phù hợp với lời khai của người đại diện theo ủy quyền của các đương sự tại tòa, phù hợp với diễn biến thực tế quá trình lắp máy và phù hợp với Biên bản thỏa thuận về việc bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông Quang, lập ngày 11/5/2017 giữa Công ty VSL và Công ty TDQ.

Sự việc xảy ra nhiều tháng sau đó, bị đơn cũng không có bất kỳ văn bản gì phản hồi về việc máy bị ngã đổ, hỏng hóc là do công ty VSL gây ra và đề nghị thanh lý hợp đồng. Sau đó, Công ty Tân Minh Quang thuê bên thứ ba để sửa chữa máy và thanh toán toàn bộ chi phí sửa chữa.

Từ những phân tích trên, có cơ sở để xác định vào ngày 28/10/20016, Công ty VSL có đến xưởng Công ty TDQ lắp đặt hàng hóa là máy tiện chuyển dụng. Quá trình vận chuyển máy vào vị trí lắp đặt là bằng xe nâng của công ty TDQ nhưng do thao tác nâng, vận chuyển máy của lái xe công ty TDQ không đúng kỹ thuật gây lật máy, gây hỏng hóc. Lỗi này hoàn toàn thuộc về nhân viên của Công ty TDQ dẫn đến các bên không thực hiện việc lắp đặt và nghiệm thu máy theo hợp đồng.

Do vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán công nợ với số tiền 67.611.000 đồng là có căn cứ, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn cũng đồng ý nên Hồng đồng xét xử ghi nhận.

2.2. Về yêu cầu trả tiền lãi trên số nợ gốc do chậm thanh toán phát sinh từ ngày 12/11/2016 cho đến ngày 30/11/2019 với mức lãi suất 13,5%/năm, thành tiền là 27.626.337 đồng.

Xét thấy, yêu cầu tính lãi chậm thực hiện nghĩa vụ của nguyên đơn như trên là phù hợp với thỏa thuận tại Điều 5 của Hợp đồng mua bán hàng hóa ngày 26/10/2016 mà hai bên đã ký kết, yêu cầu tính lãi với mức lãi suất chậm thanh toán như trên vẫn thấp hơn mức lãi suất quá hạn trung bình của các Ngân hàng thương mại cổ phần đang áp dụng tại địa phương là có lợi cho bị đơn, phù hợp với Điều 301 của Luật Thương mại năm 2005 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, các đương sự không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch tương ứng trên số nợ mà yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã được Hội đồng xét xử chấp nhận để sung vào ngân sách Nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 30, 35, 63, 147, 222, 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 301 Luật Thương mại năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

***Tuyên xử*:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Sản xuất VSL về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa với Công ty Trách nhiện hữu hạn TDQ Việt Nam.

- Thanh lý hợp đồng mua bán hàng hóa lập ngày 26/10/2016 được ký kết giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại, sản xuất VSL với Công ty Trách nhiện hữu hạn TDQ Việt Nam.

- Buộc Công ty Trách nhiện hữu hạn TDQ Việt Nam phải thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại, sản xuất VSL số công nợ còn thiếu là 67.611.000 đồng, lãi suất quá hạn phát sinh với số tiền là 27.626.337 đồng. Tổng cộng số tiền phải thanh toán là 94.736.337 đồng.

2. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong, Công ty Trách nhiện hữu hạn TDQ Việt Nam còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận ghi trong hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa ngày 26/10/2016 mà hai bên đã ký kết với mức lãi suất 0,05%/ngày đối với số tiền còn phải thi hành án.

3. Về án phí:

- Buộc Công ty Trách nhiện hữu hạn TDQ Việt Nam phải nộp 4.736.816 đồng đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

- Hoàn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại, sản xuất VSL tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.368.000 đồng theo biên lai thu số 0004263 ngày 11/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hoà.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử sơ thẩm tuyên án công khai, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Văn Công Thức

Thành viên Hội đồng xét xử **Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Kim Tiến – Nguyễn Văn Ghên **Văn Công Thức**